

Bản án số: 08/2020/HS-ST
Ngày 17-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh;

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trương Văn Cần.

2. Ông Lò Văn Yêu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Giang Tiến Hiệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn M, tên gọi khác: Không, sinh năm 1987 tại huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản N, xã T, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Lào; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn H (đã chết) và con bà: Lò Thị S - sinh năm 1954; vợ: Lò Thị P - sinh năm 1989 (đã ly hôn); con: có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án; tiền sự: không.

Nhân thân: Có 01 tiền án đã được xóa án tích. Cụ thể: tại bản án hình sự sơ thẩm số 08/2012/HSST ngày 16/11/2012 Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu đã tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và xử phạt bị cáo M 02 năm tù.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 12/7/2020 đến ngày 15/7/2020, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông: Lò Văn O - sinh năm 1966; Trú tại: Bản N, xã T, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Mạnh Hùng - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/7/2020, Lò Văn M điều khiển xe mô tô (xe mô tô mượn của Lò Văn O) đi từ thôn Minh Thượng, xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai để về nhà tại bản Nà Hiêng, xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu. Khi M đi đến khu vực bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân lai lịch đang đứng ở cạnh đường. Thấy người phụ nữ này, M dừng xe lại và hỏi “*Có Heroine bán không?*” người phụ nữ trả lời là “*Có*”, sau đó M đưa số tiền 50.000 đồng (*gồm 1 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng*) cho người phụ nữ này để mua Heroine. Người phụ nữ cầm tiền rồi đưa cho M 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng và được gói thêm mảnh giấy màu trắng có chữ đỏ ở lớp ngoài cùng. Sau khi mua được Heroine, M cho gói Heroine vào trong chiếc ví giả da màu đen mang theo rồi cất chiếc ví vào túi quần phía sau đang mặc và điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi M đi đến bản Pắc Ta, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu thì bị Công an xã Pắc Ta phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng và được gói thêm mảnh giấy màu trắng có chữ đỏ ở lớp ngoài cùng để trong chiếc ví giả da màu đen có khối lượng 0,11 gam và 01 xe mô tô BKS: 25B1 - 686.47, nhãn hiệu: YAMAHA, loại xe: EXCITER, màu sơn đỏ - đen, Số khung: 1010KY187571; số máy: G3D4E956301 xe đã qua sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng hồi 19 giờ 00 phút ngày 12/7/2020 đã xác định: số chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Lò Văn M có khối lượng 0,11 gam. Hội đồng đã trích 0,11 gam (không phẩy mười một gam) để gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số: 398/GĐ-KTHS ngày 19/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “*01 (một) Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*”.

Bản Cáo trạng số 60/CT - VKS - TU, ngày 27/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên để xét xử bị can Lò Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn M mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh giấy màu trắng có chữ đỏ; 01 chiếc ví giả da màu đen đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa sau khi phân tích, đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Miễn án phí và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn M đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa và không bổ sung gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lò Văn O có đơn xin xét xử vắng mặt, anh O đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô và không yêu cầu về phần bồi thường dân sự. Xét thấy việc vắng mặt của anh O không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Hồi 16 giờ 10 phút ngày 12/7/2020, tại bản Pắc Ta, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Lò Văn M đang tàng trữ trái phép 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng và được gói thêm mảnh giấy màu trắng có chữ đỏ ở lớp ngoài cùng có khối lượng 0,11 gam, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn mà còn làm ảnh hưởng đến đời sống sức khỏe con người, làm gia tăng tệ nạn và các loại tội phạm khác.

Nhân thân: Bị cáo đã có 01 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tuy đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân lại tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do đó xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo đã từng bị xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo biết và nhận thức rõ ma túy là chất Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý thức hiện hành vi phạm tội. Do đó không có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh giấy màu trắng có chữ đỏ; 01 chiếc ví giả da màu đen đã qua sử dụng là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 xe mô tô BKS: 25B1 - 686.47, nhãn hiệu: YAMAHA, loại xe: EXCITER, màu sơn đỏ - đen, Số khung: 1010KY187571; số máy: G3D4E956301 xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của anh Lò Văn O, anh O cho M mượn xe và không biết M dùng xe vào việc phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã trả lại chiếc xe trên cho anh O là đúng quy định. Anh Lò Văn O khai đã nhận lại xe mô tô và không yêu cầu về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Các đối tượng hành vi liên quan đến vụ án:

- Về người phụ nữ dân tộc Mông (không rõ nhân thân, lai lịch) đã bán Heroine cho M tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu theo lời khai của Lò Văn M. Quá trình điều tra không xác định được nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xử lý.

- Đối với anh Lò Văn Ôn là người cho M mượn xe mô tô, quá trình điều tra anh Ôn không biết M dùng xe của mình vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn M: **18** (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo được trừ 03 ngày tạm giữ (từ ngày 12/7/2020 đến ngày 15/7/2020), còn phải chấp hành 17 tháng 27 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Áp dụng Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lò Văn M.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) bì thư làm bằng bì thư của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 01 (Một) mảnh nilon màu trắng; 01 (Một) mảnh giấy màu trắng có chữ đỏ; 01 (Một) chiếc ví giả da màu đen đã qua sử dụng.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng hồi 9 giờ 15 phút, ngày 29/10/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn M.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Oanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Oanh